

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ THANH HÀ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /BC-UBND

Thanh Hà, ngày tháng 11 năm 2025

BÁO CÁO

**Tình hình, kết quả thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính
tháng 11 năm 2025 trên địa bàn xã Thanh Hà**
(Thời gian từ ngày 15/10/2025 đến ngày 14/11/2025)

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Về cải cách việc quy định TTHC

1.1. Kết quả đánh giá tác động và thẩm định TTHC trong dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) có quy định TTHC

- Đã đánh giá tác động đối với TTHC quy định tại dự thảo văn bản quy phạm pháp luật: Không phát sinh

- Đã thẩm định đối với TTHC quy định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật: Không phát sinh.

1.2. Kết quả cắt giảm, đơn giản hóa quy định, TTHC

a) Kết quả rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa quy định kinh doanh theo Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2020 của Chính phủ:

Trong kỳ báo cáo, UBND xã đã triển khai rà soát các quy định, thủ tục hành chính, trong đó có TTHC liên quan hoạt động sản xuất kinh doanh và không có đề nghị cắt giảm, đơn giản hóa các quy định kinh doanh.

b) Kết quả rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ theo Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ

- Số lượng TTHC nội bộ đã thực thi phương án cắt giảm, đơn giản hóa: Không

c) Kết quả thực thi phương án phân cấp trong giải quyết TTHC theo Quyết định số 1015/QĐ-TTg ngày 30 tháng 8 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ:

UBND xã thường xuyên, kịp thời thực hiện niêm yết công khai và giải quyết thủ tục hành chính theo quyết định công bố của UBND thành phố

d) Kết quả thực thi 19 Nghị quyết của Chính phủ về đơn giản hóa TTHC, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư:

Thực hiện công khai, niêm yết các TTHC và giải quyết thủ tục hành chính theo đúng thành phần hồ sơ quy định tại quyết định công bố TTHC của UBND thành phố, không yêu cầu công dân xuất trình thêm giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dữ liệu dân cư

2. Về cải cách và thực hiện TTHC

2.1. Kết quả công khai, minh bạch trong thực hiện TTHC

Hàng tháng, UBND xã đã chỉ đạo cán bộ đầu mối, cán bộ, công chức chuyên môn phụ trách các lĩnh vực rà soát, cập nhật bổ sung và cung cấp kịp thời danh mục, nội dung quy trình TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết để thực hiện niêm yết công khai tại Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã bằng phương pháp niêm yết bản giấy và quét mã QR đạt 100%, tạo điều kiện cho người dân, doanh nghiệp tiếp cận, thực hiện và theo dõi, giám sát, đánh giá.

2.2. Kết quả giải quyết TTHC

- Tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận là 2.122 hồ sơ; trong đó: tiếp nhận trong kỳ 2.111 hồ sơ; tiếp nhận trực tuyến 2.008 hồ sơ, đạt 95,12%; tiếp nhận trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính: 103 hồ sơ, đạt tỷ lệ 4,88%); Số hồ sơ từ kỳ báo cáo trước chuyển qua là 11 hồ sơ.

- Kết quả giải quyết TTHC: Số hồ sơ đã giải quyết là 2.066 hồ sơ, trong đó: hồ sơ rút 22 hồ sơ; số hồ sơ giải quyết trước hạn 2.043 hồ sơ, tỷ lệ giải quyết trước hạn đạt 99,95%, hồ sơ giải quyết quá hạn 01 hồ sơ, chiếm 0,05%. Hồ sơ đang giải quyết 56 hồ sơ, trong đó hồ sơ đang giải quyết trong hạn 53 hồ sơ; yêu cầu bổ sung 03 hồ sơ.

(Kèm theo Phụ lục I Kết quả giải quyết TTHC từ ngày 15/10/2025-14/11/2025)

2.3. Kết quả thực hiện dịch vụ công trực tuyến (DVCTT)

- Tổng số hồ sơ thủ tục hành chính đã tiếp nhận trực tuyến trong kỳ là 2.008 hồ sơ, đạt 95,12%;

(Kèm theo Phụ lục I Kết quả giải quyết TTHC từ ngày 15/10/2025-14/11/2025)

2.4. Kết quả số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC

Trong tháng số hồ sơ đã giải quyết 2.023; hồ sơ có file thành phần hồ sơ đính kèm 2.023 hồ sơ, có file kết quả đính kèm 2.023 hồ sơ; có file thành phần hồ sơ và file kết quả đính kèm 2.023 hồ sơ; Tỷ lệ số hóa hồ sơ đã giải quyết: có file thành phần hồ sơ đính kèm đạt 100%, có file kết quả đính kèm, đạt 100%; có file thành phần hồ sơ và file kết quả đính kèm đạt 100%; Tỷ lệ tái sử dụng lại dữ liệu số hóa đạt 94,41%

(Kèm theo Phụ lục II Kết quả tình hình số hóa hồ sơ TTHC từ ngày 15/10/2025- 14/11/2025)

2.5 Kết quả thanh toán trực tuyến trong giải quyết TTHC

Số lượng hồ sơ đã giải quyết 2.066 hồ sơ. Trong đó, hồ sơ có phí, lệ phí 1.703 hồ sơ, thanh toán trực tuyến 1.703/1.703 hồ sơ, đạt 100%.

(Kèm theo Phụ lục III Kết quả tình hình thanh toán trực tuyến giải quyết TTHC từ ngày 15/10/2025-14/11/2025)

2.6. Kết quả hợp nhất, kết nối các hệ thống thông tin phục vụ giải quyết TTHC

Trung tâm phục vụ hành chính công thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC của thành phố, của bộ, ngành Trung ương quản lý và đồng bộ công khai trên cổng Dịch vụ công Quốc gia.

Việc ứng dụng kết nối hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp bộ, cấp tỉnh với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu thuận lợi cho việc giải quyết TTHC và tạo điều kiện cho người dân, doanh nghiệp và lãnh đạo trong việc kiểm tra, giám sát công chức thực thi công vụ và nâng cao tính công khai, minh bạch

2.7. Về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông

Thực hiện Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia, Ủy ban nhân dân xã Thanh Hà đã ban hành Kế hoạch

số 02/KH-UBND ngày 10/7/2025 về triển khai Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Công Dịch vụ công quốc gia; Kế hoạch kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông 6 tháng cuối năm 2025.

Tại Trung tâm hành chính công đã niêm yết công khai đầy đủ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết để tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức tiếp cận, thực hiện TTHC và phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính. Về cơ sở vật chất, Trung tâm hành chính công xã Thanh Hà có diện tích 105 m², xã đã đầu tư mua sắm trang thiết bị thiết yếu như: kiosk lấy số thứ tự, màn hình hiển thị số thứ tự tập trung, số thứ tự tại quầy, hệ thống tra cứu, đánh giá...; lắp đặt đồng bộ, thống nhất bộ nhận diện thương hiệu theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ. Bố trí các khu vực chức năng theo quy trình hợp lý, thuận tiện để hướng dẫn, tiếp nhận, trả kết quả giải quyết. Các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết đã được xây dựng quy trình nội bộ, quy trình điện tử trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của thành phố hoặc theo quy trình của Hệ thống do Bộ, ngành quản lý góp phần nâng cao hiệu quả giải quyết TTHC tại cơ sở.

3. Kết quả tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị

- Tình hình tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị (PAKN) về quy định và hành vi hành chính: Tổng số PAKN đã tiếp nhận 01 phản ánh, đã xử lý và niêm yết công khai.

- Tình hình tiếp nhận và xử lý PAKN về quy định kinh doanh theo mục IX Nghị quyết số 97/NQ-CP ngày 08/7/2023 của Chính phủ: Tổng số PAKN đã tiếp nhận: Không có phản ánh, kiến nghị

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

- Lãnh đạo UBND xã thường xuyên quan tâm, chỉ đạo Trung tâm phục vụ hành chính công và các phòng chuyên môn liên quan tiếp tục bám sát các Nghị định, Nghị quyết của Chính phủ, Kế hoạch của UBND Thành phố để thực hiện các nhiệm vụ được giao đảm bảo tiến độ, hiệu quả.

- Trung tâm phục vụ hành chính công thực hiện báo cáo với UBND thành phố kết quả tiếp nhận giải quyết TTHC hằng ngày đảm bảo theo quy định.

- Nhiệm vụ trọng tâm trong tháng đã được tập trung triển khai thực hiện là rà soát công khai các thủ tục hành chính, thủ tục phi địa giới, thực hiện công tác kiểm soát TTHC, cải cách thủ tục hành chính theo các chỉ tiêu được giao

- Thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã được tiếp nhận và giải quyết cơ bản đảm bảo trước và đúng hạn.

- Công chức đầu mối kiểm soát TTHC và công chức làm việc tại Trung tâm hành chính công xã luôn có sự gắn kết chặt chẽ trong thực hiện nhiệm vụ.

2. Những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế

- Hệ thống công dịch vụ công Quốc gia đường truyền có nhiều lúc còn chậm, phần mềm một cửa, phần mềm hộ tịch đôi khi cập nhật còn bị lỗi dẫn đến hồ sơ không xử lý được làm trễ hạn ở một số quy trình thủ tục lĩnh vực hộ tịch, mặt khác làm tăng thời gian chờ đợi của tổ chức và công dân, ảnh hưởng trực tiếp đến thời gian tiếp nhận, xử lý hồ sơ.

- Công dân đến giải quyết TTHC hầu hết chưa đăng nhập được tài khoản VNeID nên ảnh hưởng đến tỷ lệ nộp hồ sơ trực tuyến.

3. Nguyên nhân

- Việc đến cơ quan hành chính nhà nước để thực hiện TTHC đã ăn sâu trong tiềm thức người dân, đặc biệt là người cao tuổi chưa thích ứng được với việc sử dụng các thiết bị công nghệ thông tin hiện đại nên chưa thật sự hiểu và yên tâm thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến và trên môi trường điện tử.

Công dân không có hoặc chưa có điện thoại thông minh để cài đặt ứng dụng; hoặc công dân có điện thoại thông minh, tuy nhiên đời điện thoại thấp nên không thể cài đặt hay sử dụng các ứng dụng có liên quan để thực hiện TTHC trên DVC.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA THÁNG TIẾP THEO

Nhằm phát huy hơn nữa những kết quả đạt được, đồng thời khắc phục những hạn chế của công tác kiểm soát TTHC, trong thời gian tới UBND xã tập trung chỉ đạo thực hiện tốt một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

- Ban hành kịp thời các văn bản chỉ đạo điều hành và triển khai đồng bộ, hiệu quả công tác kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện tiếp nhận và giải quyết TTHC trên môi trường điện tử trên địa bàn xã.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong cải cách thủ tục hành chính; thực hiện các giải pháp để nâng cao tỷ lệ hồ sơ trực tuyến;

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền hướng dẫn cá nhân, tổ chức thực hiện nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ bưu chính công ích và thanh toán trực tuyến phí, lệ phí.

- Tiếp nhận và giải quyết kịp thời các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết cho các tổ chức cá nhân có nhu cầu, đảm bảo tuân thủ đúng các quy định của pháp luật hiện hành.

- Thực hiện tốt việc rà soát, cập nhật và niêm yết, công khai TTHC, kết quả, tiến độ giải quyết TTHC, tiếp nhận xử lý phản ánh của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính

Trên đây là báo cáo tình hình, kết quả thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính tháng 11 năm 2025 trên địa bàn xã Thanh Hà. UBND xã báo cáo Văn phòng UBND Thành phố theo dõi và chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- VP UBND Thành phố;
- TT Đảng ủy, TT HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Phòng VHXX xã;
- Phòng Kinh tế;
- TT PV HCC xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
CHỦ TỊCH**

Trần Duy Thước

PHỤ LỤC I

Biểu số II.06a/VPCP/KSTT

Ban hành theo Thông tư số ../2020
/TT-VPCP ngày ../2020**TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC
HÀNH CHÍNH TẠI CƠ QUAN, ĐƠN VỊ TRỰC
TIẾP GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

Kỳ báo cáo: Quý.../Năm...

*(Từ ngày 15 tháng 10 năm 2025 đến ngày 14 tháng 11 năm 2025)***Đơn vị báo cáo:**

- +UBND cấp xã, cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện.
- +Cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh.
- +Cơ quan, đơn vị trực thuộc bộ, cơ quan ngang bộ.
- +Cơ quan trung ương tổ chức theo ngành dọc cấp xã.

Đơn vị nhận báo cáo:

- +UBND cấp huyện.
- +UBND cấp tỉnh.
- +Bộ, cơ quan ngang bộ.
- +Cơ quan trung ương tổ chức theo ngành dọc cấp huyện.

Đơn vị tính: Số hồ sơ TTHC.

Số T T	Lĩnh vực giải quyết	Số lượng hồ sơ tiếp nhận				Số lượng hồ sơ đã giải quyết						Số lượng hồ sơ đang giải quyết			
		Tổng số	Trong kỳ		Từ kỳ trước	Tổng số	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn	Từ chối, không giải quyết	Hồ sơ rút	Tổng số	Trong hạn	Quá hạn	Yêu cầu bổ sung
			Trực tuyến	Trực tiếp, dịch vụ bưu chính											
(1)	(2)	(3)=(4)+(5)+(6)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)=(14)+(15)+(16)	(14)	(15)	(16)
1	Đất đai	60	56	0	4	38	31	0	0	0	7	22	20	0	2
2	Bảo trợ xã hội	59	29	28	2	33	33	0	0	0	0	26	26	0	0
3	Chứng thực	1605	1542	63	0	1605	1605	0	0	0	0	0	0	0	0
4	Người có công	15	3	11	1	13	11	0	1	0	1	2	2	0	0
5	Hộ tịch	328	323	1	4	323	310	0	0	0	13	5	4	0	1
6	Thành lập và hoạt động doanh nghiệp (hộ kinh doanh)	55	55	0	0	54	53	0	0	0	1	1	1	0	0
Tổng cộng		2122	2008	103	11	2066	2043	0	1	0	22	56	53	0	3

PHỤ LỤC II
THỐNG KÊ TỔNG HỢP SỐ HÓA HỒ SƠ
(Từ ngày 15 tháng 10 năm 2025 đến ngày 14 tháng 11 năm 2025)

Số TT	Đơn vị	Số lượng hồ sơ tiếp nhận	Số lượng hồ sơ đang giải quyết						Số lượng hồ sơ đã giải quyết						Tỷ lệ số hóa hồ sơ đã giải quyết (%)			Hồ sơ có lưu kho	Hồ sơ tái sử dụng lại dữ liệu số hóa	Tỷ lệ tái sử dụng lại dữ liệu số hóa
			Tổng số	Có file thành phần hồ sơ đính kèm	Có file kết quả đính kèm	Có file thành phần hồ sơ và file KQ đính kèm	Chưa có file thành phần hồ sơ đính kèm	Chưa có file kết quả đính kèm	Tổng số	Có file thành phần hồ sơ đính kèm	Có file kết quả đính kèm	Có file thành phần hồ sơ và file KQ đính kèm	Chưa có file thành phần hồ sơ đính kèm	Chưa có file kết quả đính kèm	Có file thành phần hồ sơ đính kèm	Có file kết quả đính kèm	Có file thành phần hồ sơ và file KQ đính kèm			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)
1	Trung tâm phục vụ hành chính công	2074	51	51	51	51	0	0	2023	2023	2023	2023	0	0	100	100	100	1904	1958	94.41
TỔNG SỐ		2074	51	51	51	51	0	0	2023	2023	2023	2023	0	0				1904	1958	

PHỤ LỤC III

**TÌNH HÌNH THANH TOÁN TRỰC TUYẾN TRONG GIẢI QUYẾT TTHC
TẠI CƠ QUAN, ĐƠN VỊ TRỰC TIẾP GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
Từ ngày 15 tháng 10 năm 2025 đến ngày 14 tháng 11 năm 2025**

STT	Đơn vị	Số lượng hồ sơ đã giải quyết	Số hồ sơ có phí, lệ phí	Số hồ sơ thanh toán trực tuyến	Tỷ lệ hồ sơ thanh toán trực tuyến (%)
1	TTHC các lĩnh vực	2.066	1.703	1.703	100